

Số: /2023/QĐ-UBND Lai Châu, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của danh mục cây xanh trồng, hạn chế trồng và cấm trồng trên vỉa hè, trong dải phân cách đường phố, công viên, vườn hoa và khuôn viên các công trình công cộng trong các đô thị thuộc địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 và Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Thông tư số 20/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của danh mục cây xanh trồng, hạn chế trồng và cấm trồng trên vỉa hè, trong dải phân cách đường phố, công viên, vườn hoa và khuôn viên các công trình công cộng trong các

đô thị thuộc địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 và Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh Lai Châu như sau:

1. Bổ sung danh mục cây xanh trồng tại Mục 1 phụ lục I Điều 1 như sau:

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Vía hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
14	Giáng hương	<i>Pterocarpus macrocarpus</i> Kurz.	Giáng hương là cây thân gỗ, đường kính trung bình 0,7 -0,9m. Dưới gốc bành, thân thẳng vỏ có màu xám, bong từng vảy lớn, có nhựa màu đỏ. Tán rộng tỏa bóng mát. Lá thuộc dạng lá kép lông chim, hình bầu dục, dài 4 – 11cm, rộng 2 – 5cm, đầu mũi nhọn cứng, hơi có lông.	Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với: Môi trường ẩm, có ánh nắng.	x		x	Trồng trên vỉa hè, khuôn viên. Không trồng trên dải phân cách.
15	Cây Nhội	<i>Bischofia javanica</i> Blume	Nhội là cây gỗ lớn cao tới 15-20m. Lá kép mọc so le, cuống chung dài, mang 3 lá chét hình trứng, gốc và đầu đều nhọn, lá chét giữa lớn hơn hai lá bên, dài 10-15cm, rộng 5-6cm; mép lá chét khía răng cưa nông. Cụm hoa hình chùy, mọc ở nách lá, dài 6-13cm, cuống chung dài 2-3cm. Hoa đơn tính, màu lục nhạt. Quả thịt hình cầu, màu nâu, đường kính 12-15mm, mọc thành chùm thông xuống. Cây có lá kép gồm 3 lá chét hình trứng hay hình mác rộng, mọc so le.	Cây rất dễ trồng, chăm sóc. Là loài cây ưa sáng, tái sinh bằng hạt và chồi mạnh. Cây có tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường đất, thích nghi với môi trường đô thị.			x	Phù hợp với bờ kè, cảnh quan khuôn viên

2. Bổ sung danh mục cây xanh trồng tại Mục 2 Phụ lục I Điều 1 như sau:

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Vĩa hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
12	Sao đen	<i>Hopea odorata Roxb.</i>	Sao đen là cây thân gỗ, thân thẳng tròn, vỏ màu xám thường có vết nứt dọc. Lá rộng, hình trái xoan thuôn hay hình mũi mác.	Tốc độ sinh trưởng nhanh. Sinh trưởng thuận lợi ở các khu vực nhiệt đới ẩm có 2 mùa mưa và khô rõ rệt. Cây ưa đất ẩm, sâu dày. Thích hợp nhất là đất phù sa cổ và sét pha cát.	x		x	Trồng trên vĩa hè, khuôn viên. Không trồng trên dải phân cách.

3. Sửa đổi Mục: “4. Thị trấn Phong Thổ và khu KTCK Ma Lò Thành” thành “5. Thị trấn Phong Thổ và khu KTCK Ma Lò Thành”; bổ sung danh mục tại mục “5. Thị trấn Phong Thổ và khu KTCK Ma Lò Thành” như sau:

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Vĩa hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
11	Kèn vàng (Chuông vàng, Phong Linh vàng)	<i>Tabebuia argentea</i>	Là cây thân gỗ nhỏ, thân có màu xám trắng, có lằn sọc trên thân. Lá bóng trơn tru, mép nguyên, đầu lá bầu, có màu xanh bạc, dài khoảng 5-8cm, lá dạng lá kép chân vịt, thường lá sẽ mọc cụm ở đầu cành. Hoa có màu vàng tươi, hình chuông.	Cây Kèn vàng thích trồng đất tươi xốp, màu mỡ và không úng nước. Bộ rễ của cây phát triển khá nhanh và mạnh để lan rộng và hấp thu dinh dưỡng trong đất.	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vĩa hè hẹp ≤3m.

4. Bổ sung danh mục cây xanh trồng tại Mục 6 Phụ lục I Điều 1 như sau:

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
13	Bàng Đài Loan (Bàng lá nhỏ)	<i>Terminalia mantaly</i>	Là cây gỗ nhỏ, thân thẳng có chiều cao khoảng 12-15m, cành nhánh tạo thành những vòng ngang với nhiều tầng tán. Lá đơn thường mọc nhiều ở đầu cành, có màu xanh đậm, nhẵn bóng, không có răng cưa, hình trái xoan ngược với cuống hơi tròn, cuối lá thuôn dài.	Là cây ít hoa, hoa kết thành bông mọc thẳng đứng với chiều dài khoảng 5cm, từng bông hoa nhỏ li ti màu trắng hơi xanh. Quả có hình oval, khi còn non có màu xanh, khi chín có màu vàng cam. Cây rụng lá vào mùa đông, thích hợp ở nhiệt độ 16-32 độ C, ở nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp cây sẽ ngừng phát triển và ngủ đông chờ điều kiện thích hợp để phát triển. Cây ưa sáng, thích hợp với nhiều loại đất khác nhau, phù hợp với môi trường giàu chất dinh dưỡng và thoát nước.	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤ 3m
14	Bàng lăng tím	<i>Lagerstroemia speciosa (L.) Pers</i>	Là cây thân gỗ, thẳng, thân khá nhẵn nhụi, phân nhánh cao. Tán cây rộng, dày, lá đan xen vào nhau có màu xanh, dài từ 8-15cm, rộng từ 3-7cm, có hình oval hoặc elip. Hoa màu tím, cánh mỏng nở xòe thành chùm trông rất đẹp. Rễ cọc đâm sâu hút chất dinh dưỡng.	Tốc độ sinh trưởng: sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường ẩm, có ánh nắng.	x		x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤ 3m

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
15	Kèn vàng (Chuông vàng, Phong Linh vàng)	<i>Tabebuia argentea</i>	Là cây thân gỗ nhỏ, thân có màu xám trắng, có lằn sọc trên thân. Lá bóng tron tru, mép nguyên, đầu lá bầu, có màu xanh bạc, dài khoảng 5-8cm, lá dạng lá kép chân vịt, thường lá sẽ mọc cụm ở đầu cành. Hoa có màu vàng tươi, hình chuông. Cây thường chỉ phát triển chiều cao trung bình khoảng 8-12m, trong điều kiện tối ưu có thể đạt 15m.	Cây Kèn vàng thích hợp trồng đất toi xốp, màu mỡ và không úng nước. Bộ rễ của cây phát triển khá nhanh và mạnh để lan rộng và hấp thu dinh dưỡng trong đất. Trồng phổ biến ở các vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤3m.
16	Kèn hồng	<i>Tabebuia rosea</i>	Là cây thân gỗ cao, đường kính thân 50cm và có thể lớn hơn. Tán có hình cây dù, xòe rộng. Lá có dạng lá kép chân vịt với 3 đến 5 lá chếp, mặt trên nhẵn, mép nguyên, có màu xanh, cuống lá dài từ 3 đến 12cm. Hoa màu hồng có dạng hình chuông. Rễ cọc đâm sâu hút chất dinh dưỡng. Cao từ 3-15m.	Tốc độ phát triển bình thường, phù hợp với khí hậu nhiệt đới, sống tốt trên nhiều loại đất, ưa sáng, ưa ẩm nhưng không chịu được ngập úng.	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤3m.

5. Bổ sung danh mục cây xanh trồng tại Mục 7 Phụ lục I Điều 1 như sau:

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
7	Kèn vàng (Chuông vàng, Phong Linh vàng)	<i>Tabebuia argentea</i>	Là cây thân gỗ nhỏ, thân có màu xám trắng, có lằn sọc trên thân. Lá bóng tròn tru, mép nguyên, đầu lá bầu, có màu xanh bạc, dài khoảng 5-8cm, lá dạng lá kép chân vịt, thường lá sẽ mọc cụm ở đầu cành. Hoa có màu vàng tươi, hình chuông. Cây thường chỉ phát triển chiều cao trung bình khoảng 8-12m, trong điều kiện tối ưu có thể đạt 15m.	Cây Kèn vàng thích hợp trồng đất toi xốp, màu mỡ và không úng nước. Bộ rễ của cây phát triển khá nhanh và mạnh để lan rộng và hấp thu dinh dưỡng trong đất. Trồng phổ biến ở các vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤3m.
8	Kèn hồng	<i>Tabebuia rosea</i>	Là cây thân gỗ cao, đường kính thân 50cm và có thể lớn hơn. Tán có hình cây dù, xòe rộng. Lá có dạng lá kép chân vịt với 3 đến 5 lá chếp, mặt trên nhẵn, mép nguyên, có màu xanh, cuống lá dài từ 3 đến 12cm. Hoa màu hồng có dạng hình chuông. Rễ cọc đâm sâu hút chất dinh dưỡng. Cao từ 3-15m.	Tốc độ phát triển bình thường, phù hợp với khí hậu nhiệt đới, sống tốt trên nhiều loại đất, ưa sáng, ưa ẩm nhưng không chịu được ngập úng.	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤3m.

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Vĩa hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
9	Vàng Anh	<i>Saraca dives</i>	Vàng Anh là cây có thân gỗ lớn, tán rộng, cho bóng mát, cho hoa màu vàng đẹp quanh năm. Lá của cây Vàng Anh thuộc dạng lá kép long chim. Cây có chiều cao trung bình từ 10-15m.	Vàng Anh là loại cây có tốc độ sinh trưởng nhanh, ưa sáng và có thể phát triển được ở những nơi có bóng bán phần. Thường phân bố nhiều ở các khu rừng thưa lẫn rừng rậm, độ cao từ 200-1000m.	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị
10	Muồng hoàng yến (Bò cạp nước)	<i>Cassia fistula L</i>	Là cây có đường kính thân khoảng 40cm. Vỏ cây màu xám trắng, vỏ thịt màu hồng dày 6-8mm, phân cành thấp, nhẵn. Là loài cây trung tính, thiên về ưa sáng, mọc nhanh, chịu hạn tốt. Chiều cao trung bình từ 10-20m, lớn nhanh.	Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường đất ẩm ướt, giàu chất dinh dưỡng. Rễ cọc ăn sâu vào lòng đất. Là một loại cây rất khỏe, thích nghi được với nhiều vùng đất và nhiều loại khí hậu thời tiết.	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Trồng trên đường phố có vỉa hè \leq 5m

6. Bổ sung danh mục cây xanh trồng tại Mục 8 Phụ lục I Điều 1 như sau:

STT	LOÀI CÂY				KHU VỰC KHUYẾN KHÍCH TRỒNG			GHI CHÚ
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
8	Bàng Đài Loan (Bàng lá nhỏ)	<i>Terminalia mantaly</i>	Là cây gỗ nhỏ, thân thẳng có chiều cao khoảng 12-15m, cành nhánh tạo thành những vòng ngang với nhiều tầng tán. Lá đơn thường mọc nhiều ở đầu cành, có màu xanh đậm, nhẵn bóng, không có răng cưa, hình trái xoan ngược với cuống hơi tròn, cuối lá thuôn dài.	Là cây ít hoa, hoa kết thành bông mọc thẳng đứng với chiều dài khoảng 5cm, từng bông hoa nhỏ li ti màu trắng hơi xanh. Quả hình oval, khi còn non có màu xanh, khi chín có màu vàng cam. Cây rụng lá vào mùa đông, thích hợp ở nhiệt độ 16-32 độ C, ở nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp cây sẽ ngừng phát triển và ngủ đông chờ điều kiện thích hợp để phát triển. Cây ưa sáng, thích hợp với nhiều loại đất khác nhau, phù hợp với môi trường giàu chất dinh dưỡng và thoát nước.	x	x	x	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤ 3m

Điều 2. Hiệu lực thi hành:

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

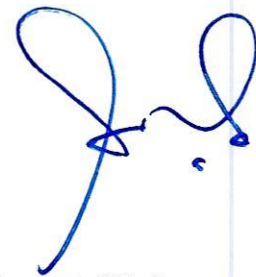
Điều 3. Tổ chức thực hiện:

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo UBND tỉnh: U;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C, CB;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt1, Kt2, Kt8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giàng A Tính